TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/DS-ST
Ngày: 19 - 6 - 2023.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thái.

Ông Bùi Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2023/TLST-DS, ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST-DS ngày 25/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2023/QĐST-DS ngày 09/6/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lý Thị M**, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: khóm T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn P** (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm C, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lý Thị M trình bày**:

Vào ngày 19/9/2018 bà có cho ông Nguyễn Văn P vay số tiền 300.000.000 đồng, lãi suất 2%/tháng, thời gian vay 06 tháng, ông P vay để làm vốn mua bán lúa. Khi vay hai bên có làm "Hợp đồng về việc vay tiền tín chấp" ngày 19/9/2018. Tuy nhiên, khi đến hạn trả tiền vốn nhưng ông P không trả mà chỉ trả tiền lãi cho bà. Ông P trả tiền lãi cho bà đến ngày 18/4/2020 thì ngưng không trả nữa. Bà đã nhiều lần đến gặp để đòi nhưng ông P cứ hẹn mà không trả.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Nguyễn Văn P có trách nhiệm trả số tiền vay gốc là 300.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất quy định của pháp luật kể từ ngày 19/4/2020 đến khi xét xử sơ thẩm.

*** Tại phiên hòa giải ngày 11/5/2023 bị đơn ông Nguyễn Văn P trình bày:**

Ông thừa nhận có vay và thiếu tiền của bà Lý Thị M số tiền vốn 300.000.000 đồng và tiền lãi. Nhưng hiện gia đình ông gặp khó khăn về kinh tế, vợ thì đang bị bệnh nên ông không có khả năng trả cho bà M một lần hết số tiền. Nay ông xin trả dần cho bà Mùa một năm 30.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn nợ nên quan hệ pháp luật tranh chấp được HĐXX xác định là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*". Đồng thời, bị đơn có địa chỉ cư trú tại khóm C, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn, Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, HĐXX quyết định xét xử vắng bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật. Xét thấy, việc nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự HĐXX chấp nhận.

- Về nội dung:

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn nợ là 300.000.000 đồng. Nhận thấy, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn có cung cấp "Hợp đồng về việc vay tiền tín chấp" ngày 19/9/2018. Đồng thời, tại biên bản hòa giải ngày 11/5/2023 bị đơn cũng thừa nhận có vay và thiếu của nguyên đơn số tiền nợ gốc là 300.000.000 đồng đây là tình tiết, sự kiện được các đương sự thừa nhận nên không phải chứng minh theo qui định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện do hoàn cảnh khó khăn nên bị đơn xin trả dần mỗi năm 30.000.000 đồng nhưng không được nguyên đơn đồng ý. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền 300.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật dân sự nên HĐXX chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 19/4/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét thấy, theo "Hợp đồng về việc vay tiền tín chấp" ngày 19/9/2018 các bên có thỏa thuận lãi suất là 2%/tháng. Do đó, đối với việc nguyên đơn yêu cầu tính lãi đối với số tiền vay là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 5 Điều 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự. Đối với mức lãi suất nguyên đơn yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật. Xét thấy, do mức lãi suất các bên thỏa thuận 2%/tháng là cao so với quy định nên HĐXX xác định lại mức lãi suất là 20%/năm theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Do đó, tiền lãi được tính cụ thể như sau: (19/4/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 19/6/2023) là 03 năm 02 tháng x 300.000.000 đồng x 1,66% = 189.240.000 đồng.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định. Tuy nhiên, do bị đơn là người cao tuổi (trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí) nên HĐXX xem xét và miễn án phí cho bị đơn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thị M.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn P có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Lý Thị M tổng số tiền còn nợ là 489.240.000 đồng (*bốn trăm tám mươi chín triệu hai trăm bốn mươi ngàn đồng*). Trong đó, tiền vốn gốc là 300.000.000 đồng và tiền lãi là 189.240.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông Nguyễn Văn P được miễn không phải chịu

+ Nguyên đơn bà Lý Thị M không phải chịu án phí. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 12.308.000 (*mười hai triệu ba trăm lẽ tám ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006493 ngày 05/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn